

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày: 12/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Mau và ông Nguyễn Trọng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2018/TLHS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Vũ Duy T, sinh năm 1991, tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ 3, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức S và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Lùm Thị Ngọc D và 01 con (02 tuổi); tiền sự: Ngày 26/12/2017, bị Công an phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giam ngày 19/01/2018, đang bị tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/01/2018, Công an phường N, thị xã G bắt quả tang Vũ Duy T đang tàng trữ 08 viên nén màu hồng dạng tròn, có in hình chữ “VL”, nghi là ma túy trong cốp xe mô tô BKS 48B1 – 491.31. Công an phường N, thị xã G đã chuyển vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của T, thuộc tổ 3, phường N, phát hiện T đang cất giấu: 01 bịch nilon màu trắng kích thước (04x6,6) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 02 bịch nilon màu trắng kích

thước (04x6,8) cm, (04x04) cm và 01 gói giấy bạc kích thước (2,9x1,8) cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 bịch nilon màu trắng kích thước (05x6,2) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, lẫn chất bột màu trắng; 01 vỏ chai nhựa (vỏ chai Sting), trên nắp chai có gắn 01 ống thủy tinh, có vòi cong và 01 ống nhựa màu trắng; 09 bịch nilon màu trắng kích thước (04x7,1) cm; 01 quẹt gas màu xanh; 02 cái kéo kim loại và 01 Điện thoại di động, hiệu Nokia 105. T khai số ma túy trên T mua của đối tượng Trần Minh H và Trần Minh N (Chưa rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh về để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 60/C54C(Đ4), ngày 25/01/2018 của Phân viện khoa học hình sự - thuộc Viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng, kết luận:

- 08 viên nén màu hồng hình dạng tròn, trên mỗi viên đều có in chữ “VL” ở mỗi mặt, mặt còn lại đều có in dấu gạch ngang ở giữa viên nén, đựng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu 01 có tổng khối lượng 2,902 gam không phải là ma túy (nên không xử lý hình sự). Hoàn lại sau giám định là 1,803 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong túi nilon, kích thước (04x6,6) cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu 02 là ma túy, có khối lượng 7,396 gam là **Methamphetamine**; Chất bột màu trắng đựng trong các túi nilon và giấy bạc, kích thước (04x6,8) cm; (05x6,2) cm; (04x04) cm; (2,9x1,8) cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu 02 đều là ma túy, có tổng khối lượng 7,744 gam là **Ketamine**. Hoàn lại sau giám định là 12,961 gam. Được niêm phong trong bì thư ký hiệu 60/C54C(Đ4).

(Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự 35 của Nghị định 82/2013/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 126/2015/NĐ-CP ngày 09/12/2015 của Chính phủ).

Tổng số ma túy T tàng trữ thu giữ được là: 7,396 gam + 7,744 gam = 15,14 gam.

Cáo trạng số 32/CT – VKS ngày 14 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Vũ Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Duy T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Việc xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch

thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, hiệu Nokia 105 là phương tiện phạm tội; tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau giám được niêm phong trong bì thư ký hiệu 60/C54C(Đ4); những dụng cụ để T sử dụng ma túy: 01 vỏ chai nhựa, 09 bịch nilon, 01 quẹt gas, 02 cái kéo *(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa)*; chấp nhận ngày 04/02/2018 và ngày 03/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa trả lại cho chị Lùm Thị Ngọc D 01 xe mô tô BKS 48B1 – 491.31 và trả lại cho Vũ Duy T số tiền 5.670.000 đồng là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Ngày 19/01/2018, Cơ quan điều tra khám xét thu giữ của Vũ Duy T số ma túy gồm Methamphetamine có trọng lượng là 7,396 gam và Ketamine có trọng lượng là 7,744 gam. Số ma túy này T mua của Trần Minh H và Trần Minh N ở thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng.

Bị cáo tàng trữ trái phép 02 chất ma túy, đối chiếu theo khoản 3, Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng khối lượng của 02 chất ma túy trên thuộc trường hợp áp dụng quy định tại điểm n, khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây tác hại xấu cho xã hội về nhiều mặt. Bị cáo là con nghiện, đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do lối sống buông thả mà cố tình phạm tội. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Vũ Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n, khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này... ”.

Các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận. Do đó, cần áp dụng một hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Trong vụ án này, các đối tượng Trần Minh H và Trần Minh N là người đã bán ma túy cho bị cáo T. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không biết H và N hiện nay ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa tiếp tục tiến hành xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau, xét thấy là có cơ sở, phù hợp.

[5]. Việc xử lý vật chứng: Xét thấy 01 xe mô tô BKS 48B1 – 491.31 là tài sản của chị Lùm Thị Ngọc D và 5.670.000 đồng là tiền tiêu xài cá nhân của bị cáo T, đều không liên quan đến hành vi phạm tội, nên ngày 04/02/2018 và ngày 03/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa trả lại xe mô tô trên cho chị D và trả lại số tiền trên cho bị cáo T là chủ sở hữu hợp pháp, là có căn cứ cần chấp nhận. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; các mẫu vật còn lại sau giám được niêm phong trong bì thư ký hiệu 60/C54C(Đ4), 01 vỏ chai nhựa, 09 bịch nilon, 01 quẹt gas, 02 cái kéo, cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Duy T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Vũ Duy T **05 năm (năm) 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 19/01/2018.

[2]. Việc xử lý vật chứng: Chấp nhận ngày 04/02/2018 và ngày 03/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa trả lại cho chị Lùm Thị Ngọc D 01 xe mô tô BKS 48B1 – 491.31 và trả lại cho bị cáo Vũ Duy T số tiền 5.670.000 đồng là chủ sở hữu hợp pháp. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105. Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau giám được niêm phong trong bì thư ký hiệu 60/C54C(Đ4), 01 vỏ chai nhựa, 09 bịch nilon, 01 quẹt gas, 02 cái kéo (có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa).

[3]. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Duy T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Gia Nghĩa;
- Phòng HSNV CA thị xã Gia Nghĩa;
- CCTHADS thị xã Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu: H.sơ, VP.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Đoàn Minh Hương